

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- MỤC ĐÍCH
- PHẠM VI ÁP DỤNG
- TÀI LIỆU VIỆN DẪN
- ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
- NỘI DUNG QUY TRÌNH
- BIỂU MẪU
- HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Văn Thành	Lê Minh Phương	Nguyễn Hoàng Vũ
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức Tư pháp – hộ tịch	Phó Chủ tịch UBND	Chủ tịch UBND

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-19/HT
	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu: QT-19/HT
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành: 26/4/2024

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình được xây dựng nhằm quy định trình tự, phương pháp tiếp nhận và cách thức xử lý hồ sơ đối với thủ tục Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước, đảm bảo cán bộ, công chức thực hiện đúng với nhiệm vụ, quyền hạn được giao

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với hoạt động Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước

Cán bộ, công chức thuộc bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, các bộ phận có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và trả kết quả
- HT: Hộ tịch

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính
	- Người nhận con nuôi phải có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật nước nơi người đó thường trú và các điều kiện sau: + Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; + Hơn con nuôi từ 20 tuổi trở lên (không áp dụng đối với trường hợp cha dượng nhận con riêng của vợ, mẹ kế nhận con riêng của chồng làm con nuôi hoặc cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi); + Có điều kiện về sức khỏe, kinh tế, chỗ ở bảo đảm việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nuôi (không áp dụng đối với trường hợp cha dượng nhận con riêng của vợ, mẹ kế nhận con riêng của chồng làm con nuôi hoặc cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi); + Có tư cách đạo đức tốt. - Những người sau đây không được nhận con nuôi: + Đang bị hạn chế một số quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên; + Đang chấp hành quyết định xử lý hành chính tại cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh; + Đang chấp hành hình phạt tù; + Chưa được xóa án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của người khác; ngược đãi hoặc hành hạ ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con, cháu, người có công nuôi dưỡng mình; dâm dổ, ép buộc hoặc

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

	chứa chấp người chưa thành niên vi phạm pháp luật; mua bán, đánh tráo, chiếm đoạt trẻ em. - Người được nhận làm con nuôi: + Trẻ em dưới 16 tuổi. + Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nếu cha dượng, mẹ kế, cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận làm con nuôi. + Một người chỉ được làm con nuôi của một người độc thân hoặc của cả hai người là vợ chồng.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	* Hồ sơ của người xin nhận con nuôi: - Đơn xin nhận con nuôi trong nước; - Bản sao Hộ chiếu, Chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ có giá trị thay thế; - Phiếu lý lịch tư pháp; - Văn bản xác nhận tình trạng hôn nhân: + Trường hợp người nhận con nuôi là cặp vợ chồng nhận con nuôi: Giấy chứng nhận kết hôn. + Trường hợp người nhận con nuôi là người độc thân nhận con nuôi: Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. - Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp (<i>trừ trường hợp cha dượng nhận con riêng của vợ, mẹ kế nhận con riêng của chồng làm con nuôi hoặc cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi</i>); - Văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế do UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú cấp (<i>trừ trường hợp cha dượng nhận con riêng của vợ, mẹ kế nhận con riêng của chồng làm con nuôi hoặc cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi</i>); - Trường hợp người nhận con nuôi có nguyện vọng và đủ điều kiện nhận con nuôi theo quy định nhưng chưa tìm được trẻ em để nhận làm con nuôi: <i>Đơn đăng ký nhu cầu nhận trẻ em làm con nuôi.</i>	X X X X X X	X
	* Hồ sơ của trẻ em được cho làm con nuôi: - Giấy khai sinh; - Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp;	X X	

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

	- Hai ảnh toàn thân, nhìn thẳng chụp không quá 06 tháng; - Biên bản xác nhận do Ủy ban nhân dân hoặc Công an cấp xã nơi phát hiện trẻ bị bỏ rơi lập đối với trẻ em bị bỏ rơi; Giấy chứng tử của cha đẻ, mẹ đẻ hoặc quyết định của Tòa án tuyên bố cha đẻ, mẹ đẻ của trẻ em là đã chết đối với trẻ em mồ côi; quyết định của Tòa án tuyên bố cha đẻ, mẹ đẻ của người được giới thiệu làm con nuôi mất tích đối với người được giới thiệu làm con nuôi mà cha đẻ, mẹ đẻ mất tích; quyết định của Tòa án tuyên bố cha đẻ, mẹ đẻ của người được giới thiệu làm con nuôi mất năng lực hành vi dân sự đối với người được giới thiệu làm con nuôi mà cha đẻ, mẹ đẻ mất năng lực hành vi dân sự; - Quyết định tiếp nhận đối với trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng.	X	
	<i>Lưu ý:</i> <i>Trường hợp phải chứng minh nơi cư trú của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết phải khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo các phương thức nêu tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</i> <i>Trường hợp không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân theo các phương thức trên thì có thể yêu cầu người nhận con nuôi nộp bản sao hoặc xuất trình một trong các giấy tờ chứng minh thông tin về cư trú, bao gồm: Thẻ căn cước công dân; Chứng minh nhân dân; Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</i> <i>Các trường hợp phải chứng minh nơi cư trú của công dân bao gồm:</i> - Khi người nhận con nuôi đề nghị UBND cấp xã cấp Văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế; - Khi nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, cần chứng minh nơi người được nhận làm con nuôi thường trú trong trường hợp trẻ em mồ côi không có người nuôi dưỡng hoặc trẻ em có cha mẹ đẻ, người thân thích nhưng không có khả năng nuôi dưỡng được nhận làm con nuôi; - Khi nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, cần chứng minh nơi cư trú của người nhận con nuôi hoặc của người được nhận làm con nuôi trong trường hợp cha dượng hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi.	X	

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

5.3	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	22 ngày làm việc			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi người được nhận làm con nuôi thường trú (đối với trường hợp thông thường) hoặc Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi người nhận nuôi con thường trú (nếu là cha dượng, mẹ kế hoặc cô, cậu, dì, chú, bác ruột của người được nhận làm con nuôi hoặc có sự thỏa thuận giữa người nhận con nuôi với cha mẹ đẻ, người giám hộ của người được nhận làm con nuôi)			
5.6	Phí/Lệ phí			
	400.000đ/ trường hợp <i>Miễn lệ phí đối với trường hợp cha dượng hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; nhận trẻ em khuyết tật, nhiễm HIV hoặc mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Luật Nuôi con nuôi và văn bản hướng dẫn; người có công với cách mạng nhận con nuôi.</i>			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<u>Nộp hồ sơ</u> : Người nhận con nuôi nộp hồ sơ của mình và của người được nhận làm con nuôi tại bộ phận TN&TKQ của UBND phường nơi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người nhận con nuôi hoặc của người được nhận làm con nuôi thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi (trường hợp cha dượng hoặc mẹ kế	Người nhận con nuôi	Giờ hành chính	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

	nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi) hoặc tại UBND phường nơi lập biên bản xác nhận tình trạng trẻ em bị bỏ rơi (Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi chưa chuyển vào cơ sở nuôi dưỡng được nhận làm con nuôi); hoặc tại UBND phường nơi có trụ sở của cơ sở nuôi dưỡng (trường hợp trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng được nhận làm con nuôi)			
B2	<u>Tiếp nhận, đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:</u> Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định - Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì người tiếp nhận hồ sơ từ chối tiếp nhận hồ sơ. Việc từ chối hồ sơ phải được thể hiện bằng văn bản (nêu rõ lý do) - Trường hợp hồ sơ hợp lệ viết giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ; nhập thông tin hồ sơ vào phần mềm, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, lập phiếu kiểm soát theo mẫu số 05, luân chuyển đến công chức hộ tịch xử lý	Bộ phận TN&TKQ	01 ngày làm việc	Mẫu số 01, 02, 03, 05, 06 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) Hồ sơ
B3	<u>Thẩm định hồ sơ:</u> - Công chức tư pháp - hộ tịch tiến hành kiểm tra hồ sơ và lấy ý kiến đồng ý của cha mẹ đẻ của người được nhận làm con nuôi. Việc lấy ý kiến phải lập thành văn	Công chức TP-HT	06 ngày làm việc	Văn bản lấy ý kiến Mẫu số 01 (Thông tư 01/2018/TT-

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

	bản và có chữ ký hoặc điểm chỉ của người được lấy ý kiến, trình Chủ tịch UBND xem xét.			VPCP) Hồ sơ
B4	<u>Ký duyệt kết quả</u> : Lãnh đạo UBND xem xét hồ sơ, ký duyệt văn bản đề nghị lấy ý kiến. Chuyển công chức thụ lý	Lãnh đạo UBND	05 ngày làm việc	Văn bản lấy ý kiến
B5	Cho số, vào sổ, nhân bản, đóng dấu, ban hành và chuyển văn bản đề nghị lấy ý kiến đến nơi người được lấy ý kiến	Công chức TP-HT	01 ngày làm việc	Văn bản lấy ý kiến
B6	Tiếp nhận kết quả đã lấy ý kiến; công chức thụ lý hồ sơ tiến hành xem xét, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. In dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi và trình hồ sơ cho Chủ tịch UBND xem xét.	Công chức chuyên môn	03 ngày làm việc	Dự thảo giấy chứng nhận nuôi con nuôi
B7	Lãnh đạo UBND phường xem xét, yêu cầu điều chỉnh (nếu cần), ký duyệt giấy chứng nhận đăng ký nhận con nuôi	Lãnh đạo UBND phường	05 ngày làm việc	Giấy chứng nhận đăng ký nhận nuôi con nuôi
B8	<u>Đóng dấu và sao lưu</u> : Cho số, vào sổ, nhân bản, đóng dấu, số hóa kết quả và phát hành văn bản Nhập thông tin vào Sổ hộ tịch Chuyển hồ sơ cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Công chức chuyên môn	01 ngày làm việc	Mẫu số 06 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP)
B9	- Trao Giấy chứng nhận nuôi con nuôi cho cha mẹ nuôi, cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ hoặc đại diện cơ sở nuôi dưỡng. - Tổ chức giao nhận con nuôi và ghi vào Sổ hộ tịch. - Thống kê, theo dõi.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trả kết quả theo Giấy hẹn	Kết quả

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu: QT-19/HT
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành: 26/4/2024

Ghi chú: Nếu hồ sơ bị chậm muộn thì cán bộ thụ lý báo cáo lãnh đạo và phải có phiếu xin lỗi theo mẫu số 04 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) trả cho TCCN

5.8 Cơ sở pháp lý

- Luật Nuôi con nuôi ngày 17 tháng 6 năm 2010 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2011);
- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi (có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2011);
- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật nuôi con nuôi;
- Nghị định 114/2016/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017);
- Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;
- Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi;
- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017).
- Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi; **Quyết định số 5962/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 về công bố danh mục thủ tục lĩnh vực hộ tịch**
- Quyết định số 2687/QĐ-BTP ngày 09/11/2023 của Bộ tư pháp về việc thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ tư pháp;
- Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

	hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. - Quyết định số 1114 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND phường, xã, thị trấn.
--	---

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu
1.	Hệ thống biểu mẫu theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018: * Mẫu số 01 – Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả * Mẫu số 02 – Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ * Mẫu số 03 – Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ * Mẫu số 04 – Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả * Mẫu số 05 – Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ * Mẫu số 06 – Sổ theo dõi hồ sơ
2.	Đơn xin nhận con nuôi (Biểu mẫu tại phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020);
3.	Đơn xin nhận con nuôi trong nước (nếu người yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp)
4.	Văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi (Biểu mẫu tại phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020).

7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu (bản chính hoặc bản sao theo quy định)
1.	Thành phần hồ sơ cần nộp theo mục 5.2
2.	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính Các hồ sơ khác phát sinh trong quá trình thực hiện
3.	Các biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018
Hồ sơ được lưu tại Bộ phận chuyên môn và lưu trữ theo quy định	

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh chân dung
của người nhận
con nuôi
(kích cỡ 4x6 cm)

ĐƠN XIN NHẬN CON NUÔI TRONG NƯỚC

Ảnh chân dung
của người nhận
con nuôi
(kích cỡ 4x6 cm)

Kính gửi:.....¹

1. Phần khai về người nhận con nuôi

	Ông	Bà
Họ, chữ đệm, tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Quốc tịch		
Giấy tờ tùy thân ²		
Nơi cư trú		
Điện thoại/email		

2. Phần khai về người được nhận làm con nuôi

Họ, chữ đệm, tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: Quốc tịch:

Nơi sinh:

Nơi cư trú:.....

.....

Số định danh cá nhân:.....

Thuộc đối tượng³:.....

¹ Trường hợp người nhận con nuôi thường trú trong nước, thì ghi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký việc nuôi con nuôi. Trường hợp người nhận con nuôi và người được nhận làm con nuôi tạm trú ở nước ngoài, thì ghi Cơ quan đại diện Việt Nam nơi có thẩm quyền đăng ký việc nuôi con nuôi. Đối với người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi thì ghi rõ Sở Tư pháp nơi đăng ký việc nuôi con nuôi.

² Ghi rõ tên loại giấy tờ, số, cơ quan cấp, ngày cấp giấy tờ đó. Ví dụ: chứng minh nhân dân số 00108912345 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2014.

³ Ghi rõ đối tượng: trẻ em bị bỏ rơi/trẻ em mồ côi cả cha và mẹ/trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác/con riêng/cháu

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

☐ Hiện đang sống tại gia đình của Ông/Bà:

Họ, chữ đệm, tên:

Nơi cư trú:.....

Điện thoại/email liên lạc:.....

☐ Hiện đang sống tại Cơ sở nuôi dưỡng:

Tên/địa chỉ cơ sở nuôi dưỡng:

.....

3. Cam đoan

Chúng tôi/tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, việc nhận con nuôi là tự nguyện, nhằm xác lập quan hệ cha, mẹ và con lâu dài, bền vững, vì lợi ích tốt nhất của con nuôi. Chúng tôi/tôi cam kết sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu như con đẻ của mình và thực hiện mọi nghĩa vụ của cha mẹ đối với con theo quy định của pháp luật. Chúng tôi/tôi cam kết trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày giao nhận con nuôi, định kỳ 06 tháng một lần, gửi báo cáo về tình hình phát triển của con nuôi cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi chúng tôi/tôi thường trú⁴.

Đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Làm tại, ngày..... tháng
năm.....

ÔNG

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

BÀ

(Ký,

ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

ruột.

⁴Trường hợp người nhận con nuôi và người được nhận làm con nuôi tạm trú ở nước ngoài, thì gửi Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 62 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020, người không thực hiện nghĩa vụ thông báo tình hình phát triển của con nuôi trong nước sẽ bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000đồng.

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

NỘI DUNG MẪU ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC ĐĂNG KÝ VIỆC NUÔI CON NUÔI TRONG NƯỚC

I. Thông tin về người nhận con nuôi (Ông)

- (1) Họ, chữ đệm, tên;
- (2) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm);
- (3) Quốc tịch;
- (4) Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân;
- (5) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống);
- (6) Điện thoại/thư điện tử;

II. Thông tin về người nhận con nuôi (Bà)

- (7) Họ, chữ đệm, tên;
- (8) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm);
- (9) Quốc tịch;
- (10) Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân;
- (11) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống);
- (12) Điện thoại/thư điện tử;

III. Thông tin về người được nhận làm con nuôi

- (13) Họ, chữ đệm, tên;
- (14) Giới tính;
- (15) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm);
- (16) Quốc tịch;
- (17) Số định danh cá nhân;
- (18) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống).

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

* Trường hợp thông tin về nơi cư trú được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được hệ thống điền tự động thì không phải cung cấp thông tin này.

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống, thực hiện xác thực điện tử theo quy định.

* Người yêu cầu đăng ký nuôi con nuôi nhận Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước (bản chính) trực tiếp tại UBND cấp xã nơi đăng ký việc nuôi con nuôi vào thời điểm giao nhận con nuôi.

* Bản điện tử sẽ được tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ/thiết bị số/điện thoại của cha, mẹ nuôi sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký nuôi con nuôi.

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**VĂN BẢN XÁC NHẬN HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH, TÌNH TRẠNG CHỖ Ở, ĐIỀU
KIỆN KINH TẾ CỦA NGƯỜI NHẬN CON NUÔI**

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI NHẬN CON NUÔI

	Ông	Bà
Họ, chữ đệm, tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Giấy tờ tùy thân ⁵		
Nơi cư trú		

II. HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH CỦA NGƯỜI NHẬN CON NUÔI

1. Tình trạng hôn nhân, gia đình

☐ Chưa kết hôn ☐ Kết hôn ☐ Ly hôn ☐ Chồng/vợ đã chết

☐ Chưa có con đẻ

☐ Đã có con đẻ ☐ Đã có con nuôi Nêu rõ số lượng con:

Thành viên khác sống cùng:

- Nêu số thành viên sống cùng với người nhận con nuôi:

- Nêu rõ mối quan hệ gia đình với người nhận con nuôi:
.....

- Ý kiến, thái độ của thành viên trong gia đình đối với việc nhận con nuôi:

☐ Đã được thông báo về việc nhận con nuôi

⁵ Ghi rõ tên loại giấy tờ, số, cơ quan cấp, ngày cấp giấy tờ đó. Ví dụ: chứng minh nhân dân số 00108912345, do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2014.

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

☐ Chưa biết về việc nhận con nuôi

☐ Ủng hộ việc nhận con nuôi

☐ Không ủng hộ việc nhận con nuôi

☐ Ý kiến khác:
.....

III. ĐIỀU KIỆN CHỖ Ở, ĐIỀU KIỆN KINH TẾ:

1. Nhà ở

Diện tích:

☐ Nhà thuộc sở hữu

☐ Nhà thuê

☐ Nhà ở khác

Phòng dành riêng cho con nuôi:

☐ Có

☐ Không

2. Nghề nghiệp, thu nhập

- Nghề nghiệp (nêu rõ làm nghề gì):

- Thu nhập:

☐ Tiền lương tháng (nêu số tiền:.....)

☐ Sản xuất, kinh doanh, hành nghề độc lập (nêu số tiền:.....)

☐ Phụ cấp, trợ cấp (nêu số tiền:.....)

☐ Các nguồn thu nhập khác.....(tài khoản tiết kiệm, cho thuê bất động sản, cho tặng của người thân, bản quyền...)

3. Các tài sản khác (nếu có, ghi cụ thể):

Điều kiện kinh tế đảm bảo cho việc nuôi dưỡng con nuôi: ☐ Có

☐ Không

IV. PHẢN Ý KIẾN, ĐÁNH GIÁ

1. Ý kiến của Tổ trưởng tổ dân phố/Trưởng thôn về người nhận con nuôi:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Mã hiệu:	QT-19/HT
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành:	26/4/2024

2. Đánh giá của công chức tư pháp-hộ tịch về hoàn cảnh gia đình, điều kiện chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi⁶

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Làm tại....., ngày..... tháng.....năm.....

Xác nhận của UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú
Xác nhận chữ ký bên là của Ông/Bà
..... là người
đã tiến hành xác minh hoàn cảnh gia đình,
điều kiện kinh tế, tình trạng chỗ ở của
người nhận con nuôi.

Người thực hiện
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....,
ngày.....tháng.....năm.....
TM. UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN
.....
*(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng
dấu)*

⁶ Đánh giá người nhận con nuôi đủ hay không đủ điều kiện để nhận con nuôi.